[Chúng ta phải bám chặt chân vào đất và nước Việt Nam, chúng ta không có lựa chọn nào khác](https://letrungtinh.wordpress.com/2017/03/28/chung-ta-phai-bam-chat-chan-vao-dat-va-nuoc-viet-nam-chung-ta-khong-co-lua-chon-nao-khac/)

“You có nghe tin không? Ở York một ông bác sĩ người Ý vừa bị giám đốc gọi lên để cho thôi việc đấy. Ông này đã ở Anh gần 30 năm! Họ yêu cầu đủ thứ giấy tờ chứng minh ở Anh mấy chục năm trước.”

“Làm sao mà I về lại Pháp được, bạn bè, người thân bây giờ chỉ ở Anh, bên Pháp không còn ai”. Lucy đến từ miền Nam nước Pháp, vùng Pyrénées, dãy núi giữa Pháp và Tây Ban Nha. Pyrénées! Khi buổi chiều dần xuống, từ ký túc xá nhìn ra xa bên ngoài hàng dương liễu và những con đường cát dẫn vào khuôn viên đại học, dãy núi cắt một vệt xanh thẩm trên nền những đám mây còn sót lại. Đó là thời gian tôi còn ở miền Nam nước Pháp, thường đi dép lê trên những con đường mòn dốc từ bờ biển về mỗi buổi chiều, chân thọc sâu, ngón chân bám chặt vào cát và đầy những sợi lá dương vung vãi khắp nơi. Thỉnh thoảng chúng tôi đá dép đi xa để những bàn chân trần càng gần nhau thêm với cát và hơi ấm của biển và nắng, rất nhiều nắng.

Lucy đã ở Anh quá lâu. Brexit đến với Lucy như một sự phản bội, một cú sốc. “Bây giờ làm giấy tờ khó khăn lắm. You có biết không? Coucou, đang nghĩ gì vậy?”

Tôi khẻ giật mình và gật đầu ra vẻ lắng nghe, lờ mờ nghĩ về những người Việt tôi gặp ở London, cả nam lẫn nữ, họ bỏ lại, mất và mang nợ rất nhiều để đến Anh. Nhiều người đi bằng cách gì đó sang Đông Âu, đi dần qua Pháp rồi nhảy xe qua biển Manche. Những buổi tối chờ phà, xét giấy tờ, ánh đèn pile lia quét dưới những gầm xe, những đôi mắt nhìn nhau đầy ẩn ý và ám hiệu. Có người may mắn qua được Anh trước, chồng còn kẹt lại ở Pháp, phải thương lượng với một người lái xe xuyên biên giới nào đó một chuyến đi vài chục km với giá vài nghìn Euros. Chị vợ dúi vào tay tôi điện thoại: “chị chẳng hiểu tay này nói gì cả, em nói giùm chị một cái, cứ nói sao cho được việc”. Nhiều người đi từ Hà Tĩnh, từ miền Trung, nhiều người đi từ Hải Phòng…

Paris cũng tràn ngập người Syria tị nạn ngủ dọc lề đường hay bên dưới những gầm cầu cạn, những đứa bé ngơ ngác và hớt hãi nhào đến lau chùi kính xe tại những ngã tư đông đúc, hy vọng kiếm được vài đồng tiền từ người lái xe vì lòng trắc ẩn hay đơn giản vì muốn đứa trẻ tránh ra xa cho nhanh.

Từng người di dân và xa xứ là từng thân phận, câu chuyện để thông cảm và chia sẻ: những cuộc chiến họ để lại sau lưng, những miền quê không còn cơ hội, những vùng biển hết màu xanh nhưng thừa những dãy nước nhiều màu, và những bờ cát chết…Họ không có nhiều lựa chọn nào khác ngoài việc ra đi ? Và những cuộc ra đi đầy bi kịch, kể lại ở những cánh rừng hẻo lánh. Đó có thể là hậu quả của những cuộc chiến tương tàn của các thế lực đối lập bên kia bờ Địa Trung Hải. Của những chính quyền từ địa phương đến trung ương ở những nước, mà Việt Nam đáng buồn là đại diện số một, mặc kệ người dân trong những cơn khủng hoảng môi trường hậu quả của những lựa chọn mù mờ, ít lý do kinh tế nhưng nhiều màu sắc tham nhũng và lũng đoạn vừa kinh tế vừa chính trị. Đó có thể là hậu quả của những lời nói dối thường xuyên: Miền Trung năm nay đánh bắt cá tốt hơn mọi năm, của bộ lao động thương binh xã hội: công việc làm ổn định, người dân Việt Nam có khả năng thích nghi cao, có thể tự điều chỉnh nơi ở để có công việc phù hợp…

Những gì diễn ra lâu và nhiều lần sẽ trở thành thói quen và đường hướng. Nếu nhiều năm trước đây, câu nói cửa miệng của những du học sinh sắp lên đường hay của những người phía sau nhắn nhủ thường là ra nước ngoài học tập để về xây dựng quê hương đất nước thì giờ đây nói ra điều này có vẻ nếu không thật thì cũng đã pha rất nhiều mỉa mai.

“Em à, về Việt Nam mà làm gì, cứ làm việc và học tập kinh nghiệm ở các nước tư bản đi, Việt Nam bây giờ nó hỏng hết rồi, để khi nào thay đổi, tự do dân chủ rồi em hãy về.”

Đó là lời khuyên thật (hay cứ cho là vậy đi), nên cũng cần được đón nhận với sự cảm ơn. Tuy nhiên cũng thật nhiều khôi hài và chua chát khi những lời khuyên kiểu này thường đến từ những người đang góp phần rất mãnh liệt vào việc làm “Việt Nam hỏng hết rồi”. Người khuyên nhủ có thể trước đó vài câu cũng chia sẻ nhiều cách thức để làm cho môi trường (tự nhiên, văn hóa, chính trị…) của Việt Nam một đi không bao giờ trở lại. Và tuy mang hàm ý tích cực đối với một tương lai tự do dân chủ, những người này không ngần ngại thực hiện hết mình điều ngược lại trong hiện tại ở Việt Nam.

Thật ra những người này cũng đã chuẩn bị cho họ đầy đủ hành trang và điểm đến. Ung dung và tự tại hơn những cặp vợ chồng lạc nhau khắp trời Âu bên trên, họ có thể đi bằng nhiều cách, từ tốn theo con, đường đường đầu tư, hay vội vã qua cổng xuất cảnh…

Tuy nhiên xét ở một góc độ nào đó, bên cạnh sự đáng khinh cần có cho những người chuẩn bị trốn chạy và không làm tròn nghĩa vụ mà họ lúc nào cũng giành độc quyền thực hiện, những người đó cũng phần nào đáng thương, đáng thương như những thân phận người Việt ra khỏi đất nước khác. Trước đây vài tháng trên mạng xuất hiện hình ảnh một vị quan chức trong nước thoát được ra nước ngoài trong khi vì những người đồng đảng trong nước truy tố. Những hình ảnh này được chia sẻ với nhiều cung bậc cảm xúc, từ tức giận đối với kẻ trốn chạy sau khi tham nhũng cho đến hể hả cho một người đã thoát khỏi những thanh trừng nội bộ mà ai cũng biết là chẳng giải quyết được chuyện gì.

Riêng tôi khi nhìn những tấm hình này, chỉ một cảm giác thương cảm, tuy nhỏ nhưng vương vất, cho một đồng bào. Cựu quan chức đó, dầu có khoác lên bao nhiêu y phục, vẫn không khỏi toát lên sự lạc lõng giữa khung cảnh Châu Âu. Và trong ánh mắt vẫn là ánh mắt của con người không biết nơi mình thuộc về, đó là ánh mắt của một người xa xứ, thậm chí còn buồn hơn, đó là của một người đã đi, nhưng chưa tới và hoàn toàn bất định trong cõi thuộc về. Trong tiến trình hội nhập (một từ rất hot hiện nay) thật sự vào cuộc sống ở nước ngoài, những quan chức này dầu có lắm tiền nhiều bạc cũng không hơn gì những người khác, nếu không nói họ còn có thể chậm hơn. Họ cũng không thoát khỏi định mệnh của những người lưu lạc.

Gần đây tôi tình cờ coi phim The Book Thief, rất ấn tượng, kể câu chuyện một em bé lớn lên trong thời Đức Quốc xã. Những người Do thái dầu ở Đức từ nhiều đời và còn Đức hơn người Đức, là chủ những ngân hàng, là nghệ sĩ dương cầm, nghệ nhân chế tác đàn violon, bỗng một sáng thức dậy, một đêm đang chơi đàn bị lôi ra ngoài đường, báng súng vào đầu, bị đeo ngôi sao và sắp hàng đi vào trại tập trung và phòng hơi ngạt. Ai có thể tưởng tượng một dân tộc duy lý và khôn ngoan như người Đức lại làm những việc tương tự?

Đó là những tội ác của nhân loại và sự phê phán triệt để là không cần bàn cãi.

Chủ nghĩa dân tộc cực đoan là điều cần phê phán. Nhưng một cực đoan khác là thế giới không cần cần biên giới và tất cả đều có thể chia sẻ. Cực đoan này là một sự ảo tưởng vì nó đi ngược lại một cách quá đáng những đặc điểm cơ bản của con người bình thường. Mặt khác nó cũng rất nguy hiểm vì nó là chỗ dựa một cách vô tình hay hữu ý của sự vô trách nhiệm của từng cá nhân hay định chế đối với những gì chính họ phải chịu trách nhiệm: dân tộc, môi trường, nước mắm, dòng sông, biển cả, con cá…

Dĩ nhiên có những trào lưu nhân bản và thân ái coi bốn biển là nhà và kết giai huynh đệ. Tuy nhiên có thể nói một cách rất chân thật rằng Việt Nam không có một bất cứ đóng góp từ tư tưởng, lý thuyết đến thực tế chia sẻ trách nhiệm gì cho các trào lưu đó của nhân loại. Chúng ta đang loay hoay giải quyết các vấn đề của chúng ta một cách kém hiệu quả và ít sự tương cảm, chúng ta tạo ra rất nhiều vấn đề cho nhân loại, và càng đáng buồn và xấu hổ hơn, như những quan chức chuẩn bị chạy trốn kể trên, nhiều người trong chúng ta đang lợi dụng và lạm dụng trào lưu trên đồng thời thốt nên những lời hoa mỹ. Lại một lần nữa, chúng ta có vẻ rất ‘khôn’ lướt trên xu thế của thời đại, nhưng chúng ta không ngờ đang chuẩn bị cho chính mình thành những nạn nhân của một bi kịch khủng khiếp khi phủ nhận chính đất nước mình.

Tiếng Anh có những từ đơn giản nhưng nghĩa của nó nhiều tầng và đầy hình tượng mà từng người có thể liên tưởng và cảm nhận khác nhau.

Một trong những từ đó là “toil”, nghĩa là lao động và tranh đấu, bằng tất cả sức lực và mồ hôi nước mắt. Từ này một các ngẫu nhiên (?) rất gần với từ “soil” là đất và “toe” là ngón chân. Nó như một trùng hợp đầy hình tượng của con người làm việc cật lực trên đồng bám từng ngón chân vào từng thửa ruộng, từng lớp đất sình lầy; của người kéo con thuyền từ biển lên bám chặt ngón chân vào bờ cát; của những người bị lôi đi tự dưng ngón chân quắp chặt lấy vỉa hè. Làm việc và đấu tranh cật lực, bám từng ngón chân vào đất và cát Việt Nam, đó là cách, là cách duy nhất, để người Việt Nam giải quyết vấn đề Việt Nam. Chúng ta phải bám chặt chân vào đất và nước Việt Nam, chúng ta không có lựa chọn nào khác.

Có lẽ không phải ngẫu nhiên mà từ “toil” có trong một câu nói bất hủ của Winston Churchill “I have nothing to offer but blood, toil, tears, and sweat.”